TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:515/2019/DS-ST
Ngày: 12/9/2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hóa

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
2. Bà Lê Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Ngọc Duyên- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 229/2019/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật:
Ông Ngô Chí Dũng
Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí Dũng:
Ông Đỗ Thành Trung
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc công ty TNHH quản lý tài sản ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng kiêm phó giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VP Bank hội sở.
Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:
1. Ông Phạm Trường Th
2. Ông Phạm Nguyễn Quốc Th

Cùng địa chỉ: Tầng 2, số 296 Phan Xích Long, phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
(Văn bản ủy quyền số 24084/2018/UQ-VPB ngày 25/8/2018 của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng)

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1981.
Địa chỉ: 68/7 ấp 1, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.
Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 8 năm 2018, bản tự khai ngày 22/8/2019, 12/9/2019 và biên bản hòa giải ngày 17/7/2019, Nguyên đơn-Ngân hàng TMCP V do ông Phạm Trường Th và ông Phạm Nguyễn Quốc Th đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 25/12/2014, ông Nguyễn Văn T có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V hợp đồng tín dụng số 2525693 (LD1436500758) căn cứ theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25/12/2014, số tiền vay 40.000.000đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất cố định 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình, giải ngân ngày 31/12/2014.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, VPB đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông T thanh toán nhưng ông T cố tình né tránh, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Tổng số tiền ông T đã thanh toán là 41.585.102đồng, trong đó thanh toán nợ gốc là 15.999.627đồng và thanh toán lãi là 25.585.475đồng.

Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 12/9/2019 là 86.434.833đồng, trong đó nợ gốc là 24.000.373đồng, nợ lãi là 62.434.833đồng.

Ngân hàng TMCP V yêu cầu ông T thanh toán số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 12/9/2019 là 86.434.833đồng, trong đó nợ gốc là 24.000.373đồng, nợ lãi là 62.434.833đồng. Ngoài ra ông T còn phải trả lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 13/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Tại bản tự khai ngày 13/6/2019, biên bản hòa giải ngày 20/8/2019, bị đơn là ông Nguyễn Văn T trình bày:

Vào năm 2014, ông T có ký hợp đồng tín dụng vay của với ngân hàng TMCP V số tiền 40.000.000đồng, lãi suất 30%/năm, thời hạn vay 24 tháng. Do kinh tế khó khăn nên ông mất khả năng thanh toán, ông Tú còn nợ của Ngân hàng TMCP V số tiền như phía nguyên đơn trình bày.

Do bận công việc nên ông T có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 12/9/2018, ông T đồng ý theo cách tính của Ngân hàng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T thanh toán tiền nợ phát sinh từ giao dịch tín dụng. Đây là vụ án tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự (hợp đồng tín dụng) được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn là ông Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại địa bàn huyện H nên theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện H có thẩm quyền giải quyết.

Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử

vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung:

Căn cứ Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25/12/2014, lời trình bày và xác nhận của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, có cơ sở xác định:

Vào ngày 25/12/2014, ông Nguyễn Văn T có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần V, số tiền được Ngân hàng chấp thuận cho vay là 40.000.000đồng, lãi suất 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình, đã được giải ngân và ngày 31/12/2014.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng 41.585.102đồng, trong đó thanh toán nợ gốc là 15.999.627đồng và thanh toán lãi là 25.585.475đồng.

Tính đến ngày 12/9/2019, tổng số tiền ông T còn nợ Ngân hàng là: 86.434.833đồng, trong đó nợ gốc là 24.000.373đồng, nợ lãi là 62.434.833đồng.

Ông Tú thống nhất theo cách tính của Ngân hàng và xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền như trên, ông T xin Ngân hàng miễn cho ông số tiền nợ lãi, ông Tú sẽ trả số tiền nợ gốc còn lại.

Hội đồng xét xử xét thấy Ngân hàng Thương mại cổ phần V xác định đúng số tiền lãi quá hạn ông T phải trả đến ngày 12/9/2019 và yêu cầu ông T tiếp tục thanh toán lãi quá hạn phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 13/9/2019 là có căn cứ, đúng theo nội dung hai bên đã thỏa thuận khi ký hợp đồng, phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên chấp nhận.

Án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280; Điều 351; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 86.434.833 (tám mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bốn nghìn tám trăm ba mươi ba)đồng. Bao gồm: nợ gốc là 24.000.373đồng; nợ lãi là 62.434.460đồng.

Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán từ ngày 13/9/2019, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25/12/2014. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì lãi

suất mà ông T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T phải chịu 4.321.741(Bốn triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn bảy trăm bốn mươi mốt) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.848.323 (Một triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm hai mươi ba) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003592 ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TANDTP.Hồ Chí Minh;
- VKSND H. H;
- THADS H. H;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trọng Hóa